

Số: 89/2024/QĐST-HNGĐ

Đức Cơ, ngày 03 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2024/TLST-HNGĐ ngày 07/10/2024 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh X, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Kim Thạch, xã Nghĩa Hà, thành phố Q, tỉnh Q

- Bị đơn: Anh Lê Văn G, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Thanh Tân, xã Ia Krêl, huyện Đức Cơ, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh X và anh Lê Văn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Thanh X và anh Lê Văn G có 03 con chung tên: Lê Văn Gia Huy, sinh ngày 08/8/2013; Lê Văn Gia Phú, sinh ngày 17/5/2016 và Lê Văn Gia Phát, sinh ngày 04/5/2020.

Chị Trần Thị Thanh X và anh Lê Văn G thỏa thuận và theo nguyện vọng của cháu Lê Văn Gia Huy và Lê Văn Gia Phú. Giao cháu Lê Văn Gia Phát, sinh ngày 04/5/2020 cho chị X, giao cháu Lê Văn Gia Huy, sinh ngày 08/8/2013 và Lê Văn Gia Phú, sinh ngày 17/5/2016 cho anh G. Chị X và anh G có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các cháu cho đến khi các cháu thành niên hoặc đã

thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Trần Thị Thanh X và anh Lê Văn G thỏa thuận, chị X và anh G không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Thanh X và anh Lê Văn G đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí thuận tình ly hôn là: 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị X và anh G mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn để sung vào công quỹ nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) mà chị X đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007875 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Cơ, tỉnh G. Hoàn trả lại cho chị X 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đức Cơ;
- UBND xã Ia Krêl;
- CCTHADS huyện Đức Cơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN